

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết “Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố Hà Nội”

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội.

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/06/2015 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông báo số 37/TB-HĐND ngày 16/10/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc Kết luận hội nghị thống nhất nội dung, thời gian và công tác chuẩn bị tổ chức kỳ họp thứ 14 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2023) HĐND Thành phố khoá XVI, nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Công văn số 307/HĐND-VHXXH ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc ý kiến đối với Tờ trình số 393/TTr-UBND ngày 25/10/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Thực hiện quy trình về công tác ban hành văn bản, Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố “Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố Hà Nội”, gồm các nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Ngày 29/01/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 156/QĐ-TTg về ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch thay thế Quyết định số 1992/QĐ-TTg ngày 11/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ;

Ngày 29/01/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 156/QĐ-TTg về ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch, trong đó các dịch vụ sự nghiệp công tại Quyết định này so với Quyết định 1992/QĐ-TTg ngày 11/12/2017 có tính kế thừa, bổ sung, điều chỉnh, làm rõ nội hàm của dịch vụ cho đầy đủ và phù hợp với của pháp luật chuyên ngành.

2. Về căn cứ pháp lý

- Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;
- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
- Căn cứ Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;
- Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập¹;
- Căn cứ Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 5/5/2022 của Bộ chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
- Căn cứ Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 27/01/2018 của Thành uỷ Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Căn cứ khoản 1², điểm b³ khoản 3 Điều 4 và khoản 1⁴ Điều 37 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Căn cứ Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch;
- Căn cứ Quyết định số 965/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực văn hoá tại Mục I Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch ban hành theo Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ;
- Căn cứ điểm a⁵ khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung

¹ Phân định rõ hoạt động thực hiện nhiệm vụ chính trị do Nhà nước giao với hoạt động kinh doanh dịch vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng và hoàn thiện các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo nguyên tắc: Đối với các dịch vụ thiết yếu thì Nhà nước bảo đảm kinh phí; đối với các dịch vụ cơ bản thì Nhà nước hỗ trợ kinh phí để thực hiện; đối với các dịch vụ mang tính đặc thù của một số ngành, lĩnh vực thì thực hiện theo cơ chế đặt hàng hoặc đấu thầu để tạo điều kiện cho các cơ sở ngoài công lập cùng tham gia; đối với các dịch vụ khác thì đẩy mạnh thực hiện theo cơ chế xã hội hoá, huy động sự tham gia cung ứng của các thành phần kinh tế.

² Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

³ Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, gửi Bộ Tài chính và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để giám sát trong quá trình thực hiện.

⁴ Ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định tại Điều 4 Nghị định này cho phù hợp với tình hình thực tế trong từng thời kỳ.

cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

- Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/09/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Ngày 06/7/2022, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch số 189/KH-UBND về triển khai thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố Hà Nội sang tự chủ tài chính năm 2021 và giai đoạn 2022-2025 đã đưa ra mục tiêu cụ thể nâng mức tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập: *“Năm 2022: các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 tự bảo đảm từ 80% trở lên phần đầu năm 2022 đạt 100% tự đảm bảo chi thường xuyên; Năm 2023: các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 tự bảo đảm từ 50% trở lên phần đầu năm 2023 đạt 100% tự đảm bảo chi thường xuyên; Năm 2024: các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 tự bảo đảm từ 30% trở lên phần đầu năm 2024 đạt 100% tự đảm bảo chi thường xuyên; Đến năm 2025: các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 tự bảo đảm từ 10% trở lên phần đầu năm 2025 đạt 100% tự đảm bảo chi thường xuyên”*.

Tại Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 06/7/2022 của UBND Thành phố giao các Sở, ngành tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm: *“Tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới định mức kinh tế kỹ thuật đối với từng loại hình dịch vụ sự nghiệp công làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đảm bảo lộ trình tính giá quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; Rà soát, xây dựng giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ theo từng lĩnh vực chuyên ngành quản lý”*.

Do vậy, để đảm bảo nâng mức tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ và lộ trình tại Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 06/7/2022 của UBND Thành phố, cần thiết phải tiến hành rà soát, ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố Hà Nội đảm bảo tính thiết yếu, phù hợp chức năng nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập và khả năng xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá dịch vụ công theo lộ trình tính giá tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

- Thực hiện định hướng của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính, UBND Thành phố đã giao Sở Tài chính có văn bản số 7586/STC-QLNS ngày 20/12/2022 hướng dẫn một số điểm về tổ chức thực hiện dự toán NSNN như sau: *“....tập trung tham mưu trình UBND Thành phố điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở ban hành*

⁵ Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước; danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích, thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định tại Điều 5 Nghị định này cho phù hợp với tình hình thực tế trong từng thời kỳ.

giá, đơn giá dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước, chuyển đổi hình thức giao dự toán ngân sách sang hình thức đặt hàng, đấu thầu cung ứng dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên;...”

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, căn cứ tình hình thực tế triển khai tại đơn vị trong thời gian qua, căn cứ đề xuất của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở cụ thể các danh mục như: Tổ chức kiểm kê, trưng bày giới thiệu các tài liệu hiện vật về di tích lịch sử văn hoá, cách mạng kháng chiến, di sản văn hoá phi vật thể và phát huy giá trị di sản văn hoá trên địa bàn; Tổ chức hoạt động các câu lạc bộ văn hoá cơ sở trực thuộc trên địa bàn Thành phố; Tuyển chọn, đào tạo, tập huấn và tham gia thi đấu của vận động viên thể thao thành tích cao Hà Nội,..... Sở Văn hoá và Thể thao đề xuất các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố Hà Nội, đồng thời bãi bỏ Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 19/3/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hoá và thể thao của thành phố Hà Nội.

Để triển khai toàn diện các chỉ đạo trong Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong đó quy định *“Phân định rõ hoạt động thực hiện nhiệm vụ chính trị do Nhà nước giao với hoạt động kinh doanh dịch vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng và hoàn thiện các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo nguyên tắc: Đối với các dịch vụ thiết yếu thì Nhà nước bảo đảm kinh phí; đối với các dịch vụ cơ bản thì Nhà nước hỗ trợ kinh phí để thực hiện; đối với các dịch vụ mang tính đặc thù của một số ngành, lĩnh vực thì thực hiện theo cơ chế đặt hàng hoặc đấu thầu để tạo điều kiện cho các cơ sở ngoài công lập cùng tham gia; đối với các dịch vụ khác thì đẩy mạnh thực hiện theo cơ chế xã hội hoá, huy động sự tham gia cung ứng của các thành phần kinh tế”* và thực hiện các quy định pháp luật mới theo quy định của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP. Trên cơ sở căn cứ pháp lý; căn cứ thực tiễn; căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao việc trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết “Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố Hà Nội” là cần thiết, đúng thẩm quyền nhằm đảm bảo các yêu cầu đổi mới tổ chức và cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo khung pháp lý mới.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc xây dựng Nghị quyết nhằm ban hành cụ thể các danh mục dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố; là căn cứ để chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công dưới hình thức cấp phát bình quân sang cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công; tăng tính tự chủ và tạo sự cạnh tranh bình đẳng giữa các đơn vị sự

ng nghiệp công lập và tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có đăng ký kinh doanh được pháp luật cho phép hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, gia đình và thể thao, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công.

2. Quan điểm chỉ đạo

(1) Đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với các quy định của Chính phủ về tổ chức bộ máy, nhân sự tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

(2) Đảm bảo khả năng triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, các văn bản pháp luật hiện hành như Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ, Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND Thành phố.

(3) Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao cần thể hiện đúng quan điểm, các chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao, cụ thể:

- Những dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu mà Nhà nước cần phải đảm bảo toàn bộ chi phí để thực hiện dịch vụ đã được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật, không thể xã hội hoá, khu vực tư nhân, các thành phần kinh tế ngoài nhà nước không đầu tư; Những dịch vụ sự nghiệp công cơ bản được thực hiện theo cơ chế giá dịch vụ nhưng chưa tính đủ chi phí trong giá, phí, được ngân sách nhà nước hỗ trợ phần chi phí chưa tính giá, phí của dịch vụ.

- Những dịch vụ sự nghiệp công thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục thể thao.

- Những dịch vụ sự nghiệp công được quy định trong Luật Ngân sách nhà nước (NSNN), Nghị định, Thông tư hướng dẫn được UBND thành phố đặt hàng, tổ chức đấu thầu hoặc giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ công theo giá phí do Nhà nước quy định.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Sở Văn hoá và Thể thao có tờ trình số 333/TTr-SVHTT ngày 28/4/2023 trình Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị xây dựng Nghị quyết “Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao của thành phố Hà Nội” và được Văn phòng UBND Thành phố chấp thuận chủ trương tại công văn số 10383/VP-KGVX ngày 8/9/2023.

2. Sở Văn hoá và Thể thao đã có các văn bản phục vụ thực hiện quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

- Báo cáo số 79/BC-SVHTT ngày 28/4/2023 về việc đánh giá tác động của Nghị quyết “Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao của thành phố Hà Nội”.

- Báo cáo số 192/BC-SVHTT ngày 12/9/2023 về việc tổng kết thi hành pháp luật các vấn đề liên quan đến chính sách.

- Báo cáo số 142/BC-SVHTT ngày 7/7/2023 về việc tiếp thu ý kiến góp ý dự thảo Tờ trình của UBND Thành phố trình HĐND Thành phố về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết và dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố.

- Báo cáo số 184/BC-SVHTT ngày 31/8/2023 về việc tiếp thu ý kiến bổ sung góp ý dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố.

3. Ngày 22/9/2023, Sở Tư pháp có công văn số 3300/STP-VBPQ cho ý kiến về hồ sơ thẩm tra ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố trên cơ sở đề xuất của Sở Văn hoá và Thể thao tại công văn số 3539/SVHTT-KHTC ngày 12/9/2023, trong đó Sở Tư pháp nêu Nghị quyết xây dựng danh mục dịch vụ sự nghiệp công là Nghị quyết hành chính (cá biệt) nên Sở Tư pháp không thẩm định.

4. Ngày 21/9/2023, Sở Văn hoá và Thể thao có Tờ trình số 643/TTr-SVHTT trình UBND Thành phố xin chủ trương của HĐND Thành phố về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết. Nội dung này đã được UBND Thành phố ban hành Thông báo số 1011/TB-UBND ngày 25/10/2023 về việc Kết luận của UBND Thành phố xem xét thông qua Tờ trình UBND Thành phố trình Thường trực HĐND Thành phố.

5. Ngày 20/10/2023, Sở Văn hoá và Thể thao có Tờ trình số 704/TTr-SVHTT trình UBND Thành phố trình HĐND Thành phố chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết trong đó đã thực hiện rà soát theo ý kiến của Văn phòng UBND Thành phố tại công văn số 11882/VP-KGVX ngày 12/10/2023 và tiếp thu ý kiến của các thành viên dự họp tại cuộc họp trực tuyến ngày 13/10/2023 tại UBND Thành phố.

6. Ngày 25/10/2023, UBND Thành phố có Tờ trình số 393/TTr-UBND trình Thường trực HĐND Thành phố đề nghị chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết “Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

7. Ngày 03/11/2023, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành công văn số 307/HĐND-VHXX về ý kiến đối với Tờ trình số 393/TTr-UBND của UBND Thành phố ngày 25/10/2023.

8. Ngày 08/11/2023, UBND Thành phố đã có chỉ đạo tại công văn số 13164/VP-KGVX của Văn phòng UBND Thành phố trong đó: Giao Sở Văn hoá và Thể thao chủ trì cùng các đơn vị có liên quan hoàn thiện Tờ trình, dự thảo Nghị quyết kèm theo hồ sơ, tham mưu, báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố theo đúng quy định trước 10/11/2023.

IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước thành lập theo quy định của pháp luật, có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật, cung cấp dịch vụ sự nghiệp công hoặc phục vụ quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao (sau đây gọi là đơn vị sự nghiệp công lập).

b) Đơn vị sự nghiệp công hoạt động trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao thuộc tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội được áp dụng quy

định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và các quy định của Đảng và của pháp luật khác có liên quan.

c) Cơ quan nhà nước, các đơn vị thụ hưởng ngân sách thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện), cơ quan quản lý chuyên ngành được ủy quyền giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao trên địa bàn thành phố Hà Nội.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết “Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố Hà Nội” với bố cục gồm 03 Điều:

Điều 1. Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao của thành phố Hà Nội.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

2. Nội dung cơ bản

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực đơn vị được phân công, giao nhiệm vụ; căn cứ tình hình thực tế triển khai tại đơn vị trong thời gian qua; căn cứ đề xuất của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, Sở Văn hoá và Thể thao Hà Nội đề xuất 46 danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố Hà Nội, bao gồm:

2.1. 39 danh mục được đề xuất trên cơ sở Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022.

2.2. 07 danh mục đề xuất bổ sung, gồm:

a) 04 danh mục đề xuất trên cơ sở rà soát lại phụ lục số 2 Quyết định 1270/QĐ-UBND ngày 19/3/2019 (các danh mục được UBND Thành phố ban hành thuộc phạm vi quản lý của địa phương), phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị:

- Lĩnh vực văn hoá: 03 danh mục

+ Danh mục “*Tổ chức kiểm kê, trưng bày giới thiệu các tài liệu hiện vật về di tích lịch sử văn hoá, cách mạng kháng chiến, di sản văn hoá phi vật thể và phát huy giá trị di sản văn hoá trên địa bàn*”.

+ Danh mục “*Tổ chức tập huấn nghiệp vụ bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá cho cán bộ làm công tác văn hoá cơ sở theo Luật Di sản Văn hoá*”

+ Danh mục “*Tổ chức các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao mang tính phúc lợi xã hội phục vụ thiếu nhi Thủ đô (các ngày: Ngày khuyết tật 18/4; Ngày trẻ tự kỷ 02/4; Ngày quốc tế thiếu nhi 01/6; Ngày rằm trung thu và các sự kiện chính trị theo chỉ đạo của Thành phố)*”: là danh mục được đề xuất theo đề xuất của Thành đoàn Hà Nội tại công văn số 573-CV/TĐTN-VP ngày 25/4/2023.

- Lĩnh vực thể thao: 01 danh mục “*Tuyển chọn, đào tạo, tập huấn và tham gia thi đấu của vận động viên, thể thao thành tích cao Hà Nội*”.

b) 03 danh mục đề xuất bổ sung mới:

- Lĩnh vực văn hoá: 02 danh mục.

+ Danh mục *“Tham gia các cuộc thi, liên hoan, hội thi, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quốc”*: Định kỳ, Bộ VHTTDL, một số địa phương lớn tổ chức các cuộc thi liên hoan, hội diễn, là nơi các đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp phô diễn tài năng, chứng minh thực lực, nâng cao thành tích. Từ các cuộc thi, hội diễn tìm ra được nguồn tài năng trẻ, là một trong những cơ sở xét tặng danh hiệu nghệ sỹ, bảo tồn, lưu giữ nghệ thuật truyền thống, tiêu biểu, đặc thù.

+ Danh mục *“Tổ chức hoạt động các câu lạc bộ văn hoá cơ sở trực thuộc trên địa bàn Thành phố”*: Nhằm phát huy các loại hình nghệ thuật dân gian, truyền thống, tiêu biểu và đặc thù của các dân tộc Việt Nam.

- Lĩnh vực thể thao: 01 danh mục: *“Tổ chức học bổ sung kiến thức văn hoá cho vận động viên thể thao thành tích cao sau khi đi tập huấn, thi đấu tại các giải thể thao trong nước và quốc tế.”* Đề xuất trên cơ sở căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật thể dục thể thao sửa đổi năm 2019, trong đó nêu cơ quan sử dụng vận động viên có trách nhiệm: *“Tổ chức học bổ sung kiến thức văn hoá cho vận động viên thể thao thành tích cao sau khi vận động viên tham dự tập huấn, thi đấu tại các giải thể thao trong nước và quốc tế; chi trả các khoản chi phí liên quan đến việc tổ chức học bổ sung kiến thức văn hoá cho vận động viên.”*

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

VI. ĐỀ XUẤT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 4 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập quy định *“Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, gửi Bộ Tài chính và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để giám sát trong quá trình thực hiện.”* và tiết 2, khoản 3, Điều 3, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/09/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại giải thể đơn vị sự nghiệp công lập quy định *“Trường hợp cần thiết sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, gửi Bộ Tài chính và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để giám sát trong quá trình thực hiện.”*, Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố chấp thuận ban hành Nghị quyết *“Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố Hà Nội”*.

(Xin gửi kèm dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố)

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp, VH&TT;
- VPUB: CVP, PCVP (P.T.T.Huyền),
Phòng KGVX, KT, TH;
- Lưu: VT, KGVX (T.Dũng)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Thu Hà



PHỤ LỤC

ĐỀ XUẤT DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NSNN TRONG LĨNH VỰC VĂN HOÁ, GIA ĐÌNH, THỂ DỤC, THỂ THAO CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Tờ trình số **440** /TTr-UBND ngày **16** tháng **11** năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Thiết yếu	Cơ bản	Đề xuất các danh mục trên cơ sở Quyết định 156/QĐ-TTg và 965/QĐ-TTg	Đề xuất các danh mục trên cơ sở Phụ lục số 02, QĐ 1270/QĐ-UBND (các danh mục ngoài quyết định 1992/QĐ-TTg)	Đề xuất bổ sung mới
A	LĨNH VỰC VĂN HOÁ					
1	Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận.	x		x		
2	Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị khác, đối ngoại ở trong nước và quốc tế.	x		x		
3	Bảo tồn, phục dựng, dân dựng nghệ thuật chuyên nghiệp, truyền thống, tiêu biểu, đặc thù.	x		x		
4	Tổ chức cuộc thi, liên hoan, biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, truyền thống, tiêu biểu, đặc thù.	x		x		
5	Sưu tầm, bảo tồn, truyền dạy, phát huy các loại hình nghệ thuật dân gian, truyền thống, tiêu biểu và đặc thù của các dân tộc Việt Nam.	x		x		
6	Phát động, tổ chức sáng tác tác phẩm tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, tác phẩm nghệ thuật tham gia các cuộc thi, liên hoan, hội thi, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quốc.	x		x		
7	Tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng; tuyên truyền lưu động, cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị.		x	x		
8	Hỗ trợ đội văn nghệ, câu lạc bộ văn nghệ dân gian trên địa bàn được cử tham gia các sự kiện văn hoá ngoài tỉnh, khu vực và toàn quốc.		x	x		
9	Tổ chức triển lãm, thi, liên hoan tác phẩm mỹ thuật, nhiếp ảnh phục vụ nhiệm vụ chính trị.	x		x		
10	Hoạt động sưu tầm, kiểm kê, nghiên cứu, bảo quản, trưng bày, giáo dục, truyền thông của bảo tàng công lập.	x		x		
11	Bảo vệ, kiểm kê, lập hồ sơ xếp hạng, sưu tầm, nghiên cứu, bảo quản và phát huy giá trị di tích.	x		x		
12	Tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích đã được kiểm kê, xếp hạng.		x	x		



STT	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Thiết yếu	Cơ bản	Đề xuất các danh mục trên cơ sở Quyết định 156/QĐ-TTg và 965/QĐ-TTg	Đề xuất các danh mục trên cơ sở Phụ lục số 02, QĐ 1270/QĐ-UBND (các danh mục ngoài quyết định 1992/QĐ-TTg)	Đề xuất bổ sung mới
13	Nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, lập hồ sơ khoa học, tổ chức thực hành, trình diễn và truyền dạy di sản văn hoá phi vật thể.	x		x		
14	Thăm dò, khai quật khảo cổ nhằm mục đích nghiên cứu khoa học.	x		x		
15	Giám định tài liệu, di vật, cổ vật phục vụ công tác quản lý và các hoạt động của bảo tàng.	x		x		
16	Tổ chức hoạt động giám định tài liệu, di vật, cổ vật theo đề nghị hoặc đơn đặt hàng của cá nhân, tổ chức phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước.		x	x		
17	Nghiên cứu, sưu tầm, bảo quản, số hoá, biên dịch và phát huy giá trị di sản tư liệu.	x		x		
18	Xây dựng cơ sở dữ liệu, bộ máy tra cứu, lập báo cáo các loại dữ liệu về di tích và bảo tồn di tích.	x		x		
19	Kiểm kê, đăng ký, lập hồ sơ đề nghị công nhận bảo vật quốc gia.		x	x		
20	Xây dựng, xử lý, bảo quản tài nguyên thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống tra cứu thông tin tại thư viện công lập.	x		x		
21	Cung cấp tài nguyên thông tin tại thư viện và phục vụ lưu động ngoài thư viện, phục vụ người khuyết tật.	x		x		
22	Hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ thư viện và dịch vụ hỗ trợ học tập, nghiên cứu.		x	x		
23	Tổ chức sự kiện, biên soạn thư mục, trưng bày, triển lãm, tuyên truyền, giới thiệu sách, báo, tư liệu thư viện phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn trong nước và quốc tế.	x		x		
24	Tổ chức dịch vụ thư viện lưu động, luân chuyển tài nguyên thông tin, tiện ích thư viện phục vụ đồng bào đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.	x		x		
25	Sưu tầm, bảo quản và phát huy giá trị tài liệu cổ, quý hiếm, các bộ sưu tập tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hoá, khoa học.	x		x		
26	Hỗ trợ thông tin theo yêu cầu phục vụ nghiên cứu, quản lý chuyên biệt; tổ chức các sự kiện văn hoá phục vụ học tập suốt đời và các hoạt động phát triển văn hoá đọc.		x	x		

STT	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Thiết yếu	Cơ bản	Đề xuất các danh mục trên cơ sở Quyết định 156/QĐ-TTg và 965/QĐ-TTg	Đề xuất các danh mục trên cơ sở Phụ lục số 02, QĐ 1270/QĐ-UBND (các danh mục ngoài quyết định 1992/QĐ-TTg)	Đề xuất bổ sung mới
27	Phát triển thư viện số, tài nguyên thông tin dùng chung, tài nguyên thông tin mở, liên thông thư viện trong nước và nước ngoài.		x	x		
28	Sản xuất phim truyện, phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình, phim kết hợp nhiều loại hình phục vụ nhiệm vụ chính trị về đề tài lịch sử, cách mạng, lãnh tụ, danh nhân, anh hùng dân tộc, trẻ em, vùng cao, miền núi, biên giới hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá Việt Nam; quay phim tư liệu phim các sự kiện lớn của đất nước theo yêu cầu, đề nghị của Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội.	x		x		
29	Phát hành, phổ biến phim phục vụ nhiệm vụ chính trị.	x		x		
30	Lưu trữ, bảo quản, khai thác tư liệu, hình ảnh động quốc gia.	x		x		
31	Tổ chức kiểm kê, trưng bày giới thiệu các tài liệu hiện vật về di tích lịch sử văn hoá, cách mạng kháng chiến, di sản văn hoá phi vật thể và phát huy giá trị di sản văn hoá trên địa bàn.	x			x	
32	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá cho cán bộ làm công tác văn hoá cơ sở theo Luật Di sản Văn hoá.	x			x	
33	Tổ chức các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao mang tính phúc lợi xã hội phục vụ thiếu nhi Thủ đô (các ngày: Ngày khuyết tật 18/4; Ngày trẻ tự kỷ 02/4; Ngày quốc tế thiếu nhi 01/6; Ngày rằm trung thu và các sự kiện chính trị theo chỉ đạo của Thành phố).		x		x	
34	Tham gia các cuộc thi, liên hoan, hội thi, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quốc.	x				x
35	Tổ chức hoạt động các câu lạc bộ văn hoá cơ sở trực thuộc trên địa bàn Thành phố.	x				x
B	LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO					
1	Tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao.		x	x		

STT	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Thiết yếu	Cơ bản	Đề xuất các danh mục trên cơ sở Quyết định 156/QĐ-TTg và 965/QĐ-TTg	Đề xuất các danh mục trên cơ sở Phụ lục số 02, QĐ 1270/QĐ-UBND (các danh mục ngoài quyết định 1992/QĐ-TTg)	Đề xuất bổ sung mới
2	Tổ chức các Đại hội thể thao, các giải thi đấu thể thao trong nước và quốc tế.		x	x		
3	Tuyển chọn, đào tạo, tập huấn và tham gia thi đấu của vận động viên thể thao thành tích cao Hà Nội.	x			x	
4	Tổ chức học bổ sung kiến thức văn hoá cho vận động viên thể thao thành tích cao sau khi đi tập huấn, thi đấu tại các giải thể thao trong nước và quốc tế.	x				x
C	DỊCH VỤ KHÁC THUỘC LĨNH VỰC VĂN HOÁ, GIA ĐÌNH, THỂ DỤC, THỂ THAO					
I	Đào tạo					
1	Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, các đối tượng liên quan thuộc các lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao.	x		x		
II	Các dịch vụ khác					
1	Quảng bá về văn hoá, gia đình, thể thao Việt Nam ở nước ngoài.	x		x		
2	Tổ chức ngày, tuần, năm văn hoá Việt Nam ở nước ngoài và của nước ngoài tại Việt Nam.	x		x		
3	Tổ chức sự kiện văn hoá đối ngoại ở trong và ngoài nước.		x	x		
4	Xuất bản, công bố sản phẩm, ấn phẩm thuộc các lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao phục vụ nhiệm vụ chính trị	x		x		
5	Tổ chức vận chuyển ấn phẩm văn hoá đi nước ngoài theo phương thức trợ cước.		x	x		
6	Xây dựng, duy trì hoạt động, cung cấp thông tin của hệ thống thông tin và truyền thông quản lý nhà nước về văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao.		x	x		